TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P Q
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày: 07/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P Q – TỈNH KIÊN GIANG

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: **Bà Lê Thị Hồng Tâm**
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Nguyễn Phước Lộc
2/ Bà Nguyễn Thị Thu Ba

-Thư ký phiên tòa: **Bà Trần Thị Yến** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Xuân Vinh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PQ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị U (Nguyễn Thị Thùy D), sinh năm: 1984, tại: Kiên L, Kiên Giang; Nơi ĐKTT: khu phố B H, thị trấn K L, huyện K L, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Đ; Chồng: Trần Thanh S; Con: 01 người, sinh năm 2016; tiền án: 01 ngày 17/5/2017 Tòa án nhân dân huyện K H, tỉnh Kiên Giang xét xử tuyên phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích. Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 20/10/2019 (có mặt)

Bị hại: Đặng Thị Triệu Yến L, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Chổ ở: khu phố 5, thị trấn D Đ, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 20/10/2019, Nguyễn Thị U mượn xe mô tô biển kiểm soát 68P1 – 1***0 của chị Châu Thị Tú A để đi tìm tài sản lấy trộm. U điều khiển xe chạy trên tuyến đường Nguyễn Trung Trực khi đến quán cơm Gà Rẫy PQ, thuộc khu phố 5, thị trấn D Đ, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang do ông Cao Đức H làm chủ. U dừng xe và quan sát xung quanh thấy không có ai ở phía trước nên U đi thẳng vào trong quán, khi đi ngang qua phòng ngủ của vợ chồng anh H thấy cửa không đóng nên U đi vào trong phòng thì thấy 01 cái ví da của bà Đặng Thị Triệu Yến L (vợ của ông H) đang để trên bàn ở trong phòng. Thấy vậy, U mở ví lấy được số tiền 6.732.000 đồng và 105 USD (đô la Mỹ) cầm trên tay đi ra khỏi phòng định bỏ đi. Khi U vừa đi ra khỏi phòng thì bị anh H phát hiện bắt quả tang U đang cầm trên tay số tiền vừa lấy trộm được. Ngày 22/10/2019, Nguyễn Thị U bị Cơ quan điều tra Công an huyện PQ khởi tố, tạm giam để điều tra.

*Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại LEAD, màu đỏ - đen, biển số kiểm soát 68P1 – 1***0; Tiền Việt Nam: 6.732.000 đồng; Tiền ngoại tệ, 105 USD. Tất cả tài sản trên đã trả lại cho chủ sở hữu.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 77/KL-HĐĐGTS, ngày 22/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện PQ kết luận:

- 105 USD (đô la Mỹ) trị giá 2.430.225 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 77/KL-HĐĐGTS ngày 22/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện PQ, tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKSPQ ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị U về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Phần tranh luận, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị U về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị U từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với chị Châu Thị Tú A không biết bị cáo mượn xe hiệu Honda, số loại Lead, màu đỏ - đen, biển số kiểm soát 68P1 – 112.90 đi trộm cắp tài sản nên đã trả lại cho chị Tú A.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PQ, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: Do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Thị U đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản bán kiếm tiền tiêu xài. Khoảng 15 giờ ngày 20/10/2019 U đã lén lút đi vào nhà của chị L tại quán cơm Gà Rẫy thuộc khu phố 5, thị trấn D Đ, huyện PQ lấy trộm số tiền 6.732.000đ và 105 USD thì bị anh Cao Đức H là chồng chị L phát hiện bắt quả tang U cùng tang vật. Tổng số tài sản bị cáo lấy trộm là 9.162.225đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Thị Ú đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vào ngày 17/5/2017 Tòa án nhân dân huyện K H, tỉnh Kiên Giang đã xét xử tuyên phạt bị cáo 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", mới chấp hành án xong chưa được bao lâu nay lại tiếp tục phạm tội "Trộm cắp tài sản". Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, nghị cần xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS;

Về tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng: đã trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Nguyễn Thị U phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Nguyễn Thị U 09 (chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản.Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng: đã trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
-VKSND huyện PQ;
- Nhà tạm giữ huyện PQ;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện PQ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Hồng Tâm